

Bản án số: 26/2020/HS-ST

Ngày: 19 - 3 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn A Vân - Giáo viên, cán bộ hưu trí Phường 12, Quận 8.

2/ Bà Nguyễn Thị Kính - Cán bộ hưu trí Phường 13, Quận 8.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nhan Tuấn A; giới tính: Nam; sinh năm: 1991; tại: Sóc Trăng; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp TP, xã AM, huyện KS, tỉnh ST; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; học vấn: Không biết chữ; con ông Nhan Văn Y và bà Lý Thị Kim O; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 24/9/2019 đến nay. (có mặt)

2. Trần Linh D; giới tính: Nam; sinh ngày: 05/4/2002; tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 24/9/2019) là 17 tuổi 05 tháng 19 ngày; sinh tại: Tiền Giang; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp BDT, xã BN, huyện GCT, tỉnh TG; chỗ ở: 1/6 Đường V, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; học vấn: 8/12; con ông Trần Văn U và bà Lưu Thị Tuyết A1; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 25/9/2019 đến nay. (có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Linh D:* Ông Phùng Khắc D1 – Phó Bí thư Đoàn A niên Phường M, Quận B. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Linh D:* Bà Lê Thị Ngọc A1 – Luật sư Văn phòng Luật sư Trịnh Bá Thân, thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Lê Thanh P; sinh năm: 2001; nơi cư trú: 195 Đường V, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Ông Bùi Hữu A2; sinh năm: 1964; nơi cư trú: Ấp AQ, xã MAH, huyện LV, tỉnh ĐT. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 10 phút ngày 24/9/2019, tại trước số 275-307 Đường Đ, Phường M, Quận B, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - chức vụ Công an Quận 8 phát hiện xe tải biển số 51D-256.35 đang đậu có biểu hiện nghi vấn nên phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông Công an Quận 8 tiến hành kiểm tra xe thì phát hiện Nhan Tuấn A đang phân chia thuốc lá hiệu Jet và Hero trên thùng xe tải. Qua kiểm tra, Công an phát hiện và thu giữ 388 cây thuốc lá hiệu Jet và 56 cây thuốc lá hiệu Hero (mỗi cây thuốc lá gồm 10 bao, mỗi bao có 20 điếu thuốc lá). Tổng cộng là 3.880 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet và 560 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero (A khai nhận số thuốc lá trên do A quản lý, trông giữ). Ngoài ra, Công an còn tạm giữ 01 xe tải biển số 51D-256.35, 01 điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0799549115, 01 điện thoại di động hiệu Itel gắn sim số 0369002816 của A. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường M, Quận B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khi Cơ quan điều tra Công an Quận 8 bắt quả tang Nhan Tuấn A thì Trần Linh D điều khiển xe gắn máy biển số 66H5-4182 đến gặp A để nhận thuốc lá điếu nhập lậu thì bị Công an Quận 8 phát hiện đưa về trụ sở làm rõ.

Ngày 24/9/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 khám xét khẩn cấp các nơi ở của Trần Linh D tại nhà số 1/6 Đường V, Phường M, Quận B và tại nhà số 127/A Bến Đường Đ, Phường 1, Quận 8.

Thu giữ tại nhà số 1/6 Đường V, Phường M, Quận B gồm:

+ Tại phía bên trái từ cửa đi vào có 01 thùng carton chứa 57 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet.

+ Trong tủ sắt đặt phía bên phải từ cửa đi vào có chứa 50 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet và 20 cây thuốc lá nhãn hiệu 555.

+ Phía sau nhà có 01 bao nylon đen có chứa 24 cây thuốc lá nhãn hiệu 555.

+ Tại vị trí sát tường cạnh chân cầu thang có 01 thùng carton chứa 30 cây thuốc lá nhãn hiệu 555.

Thu giữ tại nhà số 127/A Đường Đ, Phường M, Quận B gồm:

+ Tại vị trí sát tường trước tủ lạnh có 02 thùng carton.

Thùng thứ nhất có 19 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet.

Thùng thứ hai có 44 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet.

+ Trong tủ sắt phía bên trái cửa ra vào có chứa 05 cây thuốc lá nhãn hiệu Hero; 19 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet; 01 cây thuốc lá nhãn hiệu 555; 11 bao thuốc lá nhãn hiệu Hero; 04 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51D-256.35 và sổ kiểm định xe ô tô biển số 51D-256.35.

+ Trên gác nhà có chứa 25 cây thuốc lá nhãn hiệu 555 và 34 cây thuốc lá nhãn hiệu Jet.

Ngày 25/9/2019, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Linh D. Tạm giữ của D xe gắn máy biển số 66H5-4182, xe gắn máy biển số 63B5-308.58, 01 điện thoại di động Samsung gắn sim số 0836795683 và 01 điện thoại di động Nokia gắn sim số 0845245967.

Ngày 25/10/2019, Hiệp hội thuốc lá Việt Nam xác định thuốc lá nhãn hiệu Jet, Hero và 555 (vật chứng của vụ án) là thuốc lá điều nhập lậu.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8 và tại phiên tòa, Nhan Tuấn A và Trần Linh D khai nhận:

Nhan Tuấn A khai nhận: A được Phạm Thanh Toàn (tên gọi khác là Hùng) thuê bảo quản, cất giữ và đi giao thuốc lá điều nhập lậu từ tháng 8/2019. Hùng trả công cho A 3.000.000 đồng/tháng và cho thêm 25.000 đồng/ngày tiền ăn. Từ ngày 22/9/2019, Hùng giao cho A xe tải biển số 51D-256.35 và kêu A phân chia thuốc lá điều nhập lậu trên xe tải đậu trước số 275-307 Đường Đ, Phường M, Quận B. A có trách nhiệm trông giữ, bảo quản số thuốc lá điều nhập lậu trên xe tải. Ngày 23/9/2019, theo yêu cầu của Hùng, A ở tại xe tải biển số 51D-256.35 chờ nhận thuốc lá điều nhập lậu. Khoảng 02 giờ ngày 24/9/2019, một xe ô tô loại 07 chỗ ngồi (không rõ hiệu và biển số xe) đến giao thuốc lá điều nhập lậu, người giao (không rõ lai lịch) đứng ở dưới chuyền lên cho A. Nhận thuốc lá xong, A ngủ trên xe tải đến khoảng 08 giờ ngày 24/9/2019, Hùng gọi điện cho A nói A phân chia thuốc lá điều nhập lậu vào bịch nylon để Trần Linh D đến lấy. Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 24/9/2019, A đang phân chia thuốc lá điều nhập lậu trên xe tải thì bị Công an Quận 8 kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên. Tất cả số thuốc lá điều nhập lậu trên xe tải là do A quản lý, trông giữ.

Trần Linh D khai nhận: D được Hùng thuê bảo quản, cất giữ, đi nhận và giao thuốc lá điều nhập lậu từ tháng 01/2019. Hùng trả công 6.000.000 đồng/tháng. Hùng thuê nhà số 1/6 Đường V, Phường M, Quận B cho D ở và cất giữ thuốc lá điều nhập lậu. Ngoài ra, D còn chở thuốc lá điều nhập lậu về địa chỉ nhà số 127/A Đường Đ, Phường M, Quận B cất giữ, bảo quản. Ngày 24/9/2019, Cơ quan điều tra khám xét tại nhà số 1/6 Đường V, Phường M, Quận B và nhà số 127/A Đường Đ, Phường M, Quận B thu giữ toàn bộ số thuốc lá điều nhập lậu do D cất giữ và bảo quản như trên. Số thuốc lá thu giữ phần lớn là từ Tây Ninh về. Bị cáo có chở một số thuốc lá nhận từ A đem về nhà cất giữ nhưng không nhớ là thùng hàng nào và số lượng là bao nhiêu.

Về vật chứng thu giữ:

Xe gắn máy biển số 66H5-4182, tạm giữ của Trần Linh D, qua điều tra xác minh do ông Bùi Hữu A2 đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông Tánh khai đã bán xe trên cho một người không rõ lai lịch nhưng không làm thủ tục sang tên. Anh Lê Thanh P khai mua xe trên của người tên Huy không rõ lai lịch, không làm thủ tục mua bán, sang tên. Ngày 24/9/2019, anh Phong cho D mượn xe gắn máy trên, không biết D sử dụng xe làm gì. Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp xe trên nhưng chưa có kết quả.

Xe gắn máy biển số 63B5-308.58, tạm giữ của Trần Linh D, qua điều tra xác minh do Lưu Thị Kim Nhã, sinh năm 1977, địa chỉ: ấp Đường Đ Trung, xã Bình Nhì, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh, Nhã không có mặt tại địa phương. Trần Linh D khai xe trên do Nhã đưa cho D để đi chở thuốc lá. Cơ quan điều tra Công an Quận 8 đã ra thông báo truy tìm Lưu Thị Kim Nhã nhưng chưa có kết quả.

Xe tải biển số 51D-256.35 tạm giữ của Nhan Tuấn A. Qua điều tra, xác minh do Phạm Thị Kim Loan đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Qua xác minh, Loan đã đi khỏi nơi thường trú, hiện không rõ nơi cư trú. A khai xe trên là của Hùng giao cho A để chứa, cất giữ, bảo quản thuốc lá. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe tải biển số 51D-256.35 nêu trên nhưng chưa có kết quả.

01 điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0799549115, A dùng vào việc phạm tội và 01 điện thoại di động hiệu Itel gắn sim số 0369002816 A dùng vào việc cá nhân.

01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0845245967, D dùng vào việc phạm tội và 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0836795683, D dùng vào việc cá nhân.

01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51D-256.35 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51D-256.35.

Đối với người tên Hùng (Phạm Thanh Toàn) và Lưu Thị Kim Nhã, Cơ quan điều tra Công an Quận 8 ra thông báo truy tìm khi nào phát hiện sẽ điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chủ nhà số 1/6 Đường V, Phường M, Quận B và nhà số 127/A Đường Đ, Phường M, Quận B do không biết người thuê nhà tàng trữ thuốc lá điều nhập lậu nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 09/12/2019 Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nhan Tuấn A, Trần Linh D về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”, xử phạt:

Bị cáo Nhanh Tuấn A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù theo điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Trần Linh D từ 15 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng theo điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy 7695 bao thuốc lá điều thu giữ.

Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe ô tô biển số 51D-256.35 trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51D-256.35 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51D-256.35, trường hợp xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho chủ sở hữu, không xác định được chủ sở hữu thì giao cho Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0799549115 thu giữ của A, 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0845245967 thu giữ của D.

Trả lại cho A 01 điện thoại di động hiệu Itel gắn sim số 0369002816, trả lại cho D 01 điện thoại di động Samsung gắn sim số 0836795683.

Trả lại cho Lê Thanh P 01 xe gắn máy biển số 66H5-4182.

Thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 xe gắn máy hiệu Blade biển số 63B5-308.58, trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Người bào chữa của bị cáo D trình bày: Đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hiện bị cáo D chưa đủ 18 tuổi, mẹ thì mất và cha không rõ ở đâu, bị cáo phải sống với ông bà ngoại từ nhỏ. Đây là lần đầu bị cáo phạm tội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy, bị cáo Trần Linh D chưa thành niên. Bị cáo có cha là Trần Văn U (không rõ nơi cư trú), mẹ Lưu Thị Tuyết A1 (đã chết). Bị cáo có chị Trần Thị Cẩm Vân, anh Trần Vũ Linh, hiện không rõ nơi cư trú của anh, chị của bị cáo. Không tìm được ông bà nội của bị cáo, chỉ xác định được bị cáo có người thân là ông ngoại Lưu Văn Dê, bà ngoại Huỳnh Thị Dê, cậu Lưu A Giáo và dì Lưu Thị Kim Sang. Những người thân của bị cáo vì hoàn cảnh gia đình ở xa, không đồng ý giám hộ cho bị cáo và đề nghị cử người giám hộ cho bị cáo. Ủy ban nhân dân Phường M, Quận B cử ông Phùng Khắc D1 làm người giám hộ cho bị cáo. Vì vậy, ông Duy giám hộ cho bị cáo D tham gia phiên tòa là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét thấy, về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Xét thấy, lúc 12 giờ 10 phút ngày 24/9/2019, trên xe tải biển số 51D-256.35 đậu trước nhà số 275-307 Đường Đ, Phường M, Quận B, Công an bắt quả tang Nhan Tuấn A cất giữ 4.440 bao thuốc lá điều nhập lậu. Ngoài ra Công an còn bắt giữ Trần Linh D, Công an khám xét nhà số 1/6 Đường V, Phường M, Quận B thu giữ 1.810 bao thuốc lá điều nhập lậu và nhà số 127/A Đường Đ, Phường M, Quận B thu giữ 1.485 bao thuốc lá điều nhập lậu, tổng số 3.295 bao thuốc lá điều nhập lậu này là do Trần Linh D quản lý. Như vậy Hội đồng xét xử có cơ sở xác định Nhan Tuấn A cất giữ 4.440 bao thuốc lá điều nhập lậu, Trần Linh D cất giữ 3.295 bao thuốc lá điều nhập lậu. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Đối với số thuốc lá Trần Linh D nhận từ Nhan Tuấn A chở về cất giữ tại nhà số 1/6 Đường V, Phường M, Quận B và 127/A Đường Đ, Phường M,

Quận B. Tòa án nhân dân Quận 8 đã trả hồ sơ đề nghị làm rõ số thuốc lá D nhận của A và đem cất giữ ở 02 nhà nêu trên nhưng Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 xác định không đủ căn cứ để truy tố A về số lượng thuốc lá thu giữ do D đang quản lý nên Tòa án không đề cập giải quyết.

[5] Xét thấy, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải, đây là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Xét thấy, bị cáo D khi phạm tội hơn 16 tuổi và dưới 18 tuổi. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo D.

[7] Xét thấy, bị cáo D có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo chưa đủ 18 tuổi và mới phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo với một thời gian thử thách nhất định và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự, được quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, bị cáo A có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo D chưa đủ 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án:

[9.1] 40 bao thuốc lá điều (10 bao hiệu Hero, 10 bao hiệu Jet và 20 bao hiệu 555) gửi Hiệp hội thuốc lá Việt Nam thẩm định, không thu lại số thuốc này nên không đề cập giải quyết.

[9.2] 7.695 bao thuốc lá điều nhập lậu (6104 bao thuốc lá điều hiệu Jet, 611 bao thuốc lá điều hiệu Hero và 980 bao thuốc lá điều hiệu 555) là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.3] 01 xe gắn máy biển số 66H5-4182, do ông Bùi Hữu A2 đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông Tánh khai đã bán xe trên cho một người không rõ lai lịch nhưng không làm thủ tục sang tên. Anh Lê Thanh P khai mua xe trên của người tên Huy không rõ lai lịch, không làm thủ tục mua bán, sang tên, hiện Phong đang giữ giấy đăng ký xe. Ngày 24/9/2019, anh Phong cho D mượn xe gắn máy trên, không biết D sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên trả lại chiếc xe cho anh Phong theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.4] 01 xe gắn máy biển số 63B5-308.58, do Lưu Thị Kim Nhã đứng tên chủ sở hữu. Hiện Công an Quận 8 đang truy tìm Nhã, bị cáo D khai xe do Nhã

giao D để giao thuốc lá điều nhập lậu. Do đó, giao xe gắn máy trên cho Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

[9.5] 01 xe tải biển số 51D-256.35 tạm giữ của Nhan Tuấn A. Qua điều tra, xe do Phạm Thị Kim Loan đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Hiện không rõ nơi cư trú của Loan. Bị cáo A dùng làm phương tiện phạm tội. Vì vậy, giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu chiếc xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn, không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51D-256.35 và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51D-256.35, trường hợp xác định được chủ sở hữu thì trả lại cho chủ sở hữu, không xác định được chủ sở hữu thì giao cho Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

[9.6] 01 điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0799549115 thu giữ của bị cáo A, 01 điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0845245967 thu giữ của bị cáo D. Các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9.7] 01 điện thoại di động hiệu Itel gắn sim số 0369002816 thu giữ của bị cáo A, 01 điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0836795683 thu giữ của bị cáo D. Các bị cáo dùng liên lạc cá nhân nên trả lại cho các bị cáo theo điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nhan Tuấn A, Trần Linh D phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nhan Tuấn A 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2019.

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, khoản 1 Điều 101, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Linh D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày

tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Linh D cho Ủy ban nhân dân Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trần Linh D nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 7695 (bảy nghìn sáu trăm chín mươi lăm) bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu Jet, Hero và 555. Gồm 6104 (sáu nghìn một trăm lẻ bốn) bao thuốc lá điều hiệu Jet, 611 (sáu trăm mười một) bao thuốc lá điều hiệu Hero và 980 (chín trăm tám mươi) bao thuốc lá điều hiệu 555. (tất cả được chứa trong 16 thùng carton có dán niêm phong bên ngoài)

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0799549115.

01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia gắn sim số 0845245967.

Trả lại cho bị cáo Nhan Tuấn A 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL gắn sim số 0369002816.

Trả lại cho bị cáo Trần Linh D 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung gắn sim số 0836795683.

Trả cho anh Lê Thanh P 01 (một) xe máy biển số 66H5-4182.

Giao cho Công an Quận 8 tạm giữ 01 (một) xe máy biển số 63B5-308.58 xử lý theo thẩm quyền.

Giao cho Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu 01 (một) xe tải biển số 51D-256.35 trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn, không xác định được chủ sở hữu thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước chiếc xe tải nêu trên. Đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 51D-256.35 và 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 51D-256.35, trường hợp xác định được chủ sở hữu chiếc xe trên thì trả lại cho chủ sở hữu, không xác định được chủ sở hữu thì giao cho Công an Quận 8 xử lý theo thẩm quyền.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 315/PNK ngày 11/12/2019 của Cơ quan Công an Quận 8).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Linh D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Đã giải thích chế định án treo và nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 8; (2)
- Chi cục THADS Quận 8; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận 8 (Đội DTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận 8; (2)
- Thi hành án hình sự; (7)
- Bị cáo; (2)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (23)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp